

Bản án số: 119/2022/HS-ST  
Ngày: 26 - 9 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kim Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông La Văn Việt
2. Bà Lê Thị Xuân Đào

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Tường V**, sinh ngày 22/3/2002, tại Long An;

Nơi cư trú: Khu vực 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G và bà Hồ Ngọc L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/6/2022 cho đến nay (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Lê Văn D, sinh năm 1936. Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt)

2/ Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp 1A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3/ Hồ Minh T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp 1A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt)

**- Người làm chứng:**

1/ Huỳnh Nguyễn Hồng T, sinh năm 2001. Địa chỉ: Ấp 4, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

2/ Trần Bình T, sinh năm 1999. Địa chỉ: Ấp 2, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 17/6/2022, bị cáo Nguyễn Tường V điều khiển xe gắn máy hiệu Lucky, màu nâu, biển số 68FB-9289 đi đến ngã ba Tua 1 thuộc ấp 1, xã H, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tìm mua chất ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo V gặp một nam thanh niên không rõ lai lịch hỏi mua 400.000 đồng ma túy dạng đá, nam thanh niên đồng ý bán cho bị cáo V 01 túi nylon rãnh khếp chứa ma túy dạng đá. Sau khi mua được chất ma túy, bị cáo V cất giấu vào ví da màu xanh rồi để ví da vào túi quần sau bên phải đang mặc điều khiển xe về nhà. Về đến nhà, bị cáo V lấy một lượng nhỏ chất ma túy vừa mua được bỏ vào bình nhỏ sử dụng hết, chất ma túy còn lại bị cáo V tiếp tục cất giấu trong ví da màu xanh và để vào túi quần sau bên phải đang mặc.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo Nguyễn Tường V điều khiển xe gắn máy hiệu Lucky, màu nâu, biển số 68FB-9289 đến ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An để ngủ, khi đi bị cáo V có đem theo ví da có cất giấu chất ma túy bên trong. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo V điều khiển xe gắn máy đi về nhà, khi đến đoạn đường thuộc ấp 3A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an tuần tra phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng vụ án.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 bịch nylon rãnh khếp bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy dạng đá; 01 cái ví da màu xanh; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 xe mô tô biển số 62FB-9289.

Tại Kết luận giám định số 539 ngày 24/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

“Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon rãnh khếp được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2129, loại: Methamphetamine.”

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định được lưu tại Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Long An.

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0994 gam và vỏ bao đựng mẫu giám định được đóng gói niêm phong./.”

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tường V hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa

ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định, đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKSĐH ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tường V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Tường V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Nguyễn Tường V mức hình phạt tù 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022; áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tường V 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với xe mô tô hiệu Lucky màu nâu, biển số 62FB-9289, do ông Lê Văn D đứng tên Giấy đăng ký xe mô tô; ông D tặng cho Hồ Minh T; Hồ Minh T bán lại cho Nguyễn Hoàng D – là anh trai bị cáo Nguyễn Tường V; bị cáo V tự ý lấy xe đi mua ma túy, anh D không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe này cho Nguyễn Hoàng D theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu vào ngày 23/8/2022 nên đề nghị không xem xét.

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0994 gam và vỏ bao đựng mẫu giám định được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An và 01 cái ví da màu xanh, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy: đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Tường V không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với Nguyễn Hoàng D không biết việc bị cáo Nguyễn Tường V dùng xe gắn máy biển số 68FB-9289 đi mua ma túy nên hành vi của D không cấu thành tội phạm có liên quan.

Đối với người thanh niên bán chất ma túy cho bị cáo V, do không xác định nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai D nhất của bị cáo V nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tường V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tường V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 17 tháng 6 năm 2022 cùng với bản kết luận giám định số 539/KT-KTHS ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Nguyễn Tường V là người nghiện ma túy, khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại ấp 3A, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Tường V có hành vi tàng trữ trái phép 01 bìch nylon rãnh khếp bên trong có khối lượng: 0,2129, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác,

nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tường V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Tường V theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Tường V phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội bị cáo V còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo V trình bày không có công việc ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tường V.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Tường V không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với xe mô tô hiệu Lucky màu nâu, biển số 62FB-9289, do ông Lê Văn D đứng tên Giấy đăng ký xe mô tô; ông D tặng cho Hồ Minh T; Hồ Minh T bán lại cho Nguyễn Hoàng D – là anh trai bị cáo Nguyễn Tường V; bị cáo V tự ý lấy xe đi mua ma túy, anh D không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe này cho Nguyễn Hoàng D theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu vào ngày 23/8/2022 nên không đề cập, xem xét.

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0994 gam và vỏ bao đựng mẫu giám định được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An là chất cấm và 01 cái ví da màu xanh, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy: nên tịch thu tiêu hủy

[7]. Đối với Nguyễn Hoàng D không biết việc bị cáo Nguyễn Tường V dùng xe gắn máy biển số 68FB-9289 đi mua ma túy nên hành vi của D không cấu thành tội phạm có liên quan, nên không xem xét.

Đối với người thanh niên bán chất ma túy cho bị cáo V, do không xác định nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai D nhất của bị cáo V, không có căn cứ xử lý nên không xem xét.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tường V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tường V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tường V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tường V 45 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2022) để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,0994 gam và vỏ bao đựng mẫu giám định được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An.

+ 01 cái ví da màu xanh.

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 115 ngày 08/9/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tường V nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- **Sở Tư pháp tỉnh Long An;**
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- **Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.**
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Kim Thanh**

